

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 11 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Hà Thị H**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Thính, xã T, huyện T, tỉnh Ph;

- **Bị đơn:** Anh **Hà Văn Th**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu Thính, xã T, huyện T, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Hà Thị H** và anh **Hà Văn Th**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị H, anh Th xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Hà Thị Ng, sinh ngày 02/01/2000 và cháu Hà Thị H, sinh ngày 01/09/2001.

Khi vợ chồng ly hôn, các con chung đều đã thành niên nên anh, chị không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị H, anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H, anh Th đều là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), hiện đang sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên anh chị được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Ch

